TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lô Thị Hiền.
Ông Lương Trung Thuyền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vi Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông La Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Công C**, sinh ngày: 01 tháng 11 năm 1995 tại xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1970 và bà Khuông Thị T2, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích và không bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2018, bị tạm giam ngày 25/02/2018 đến nay, có mặt.

2. **La Thanh T,** sinh ngày: 08 tháng 3 năm 1987 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Trung S, sinh năm 1958 và bà Chu Thúy M, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 68/2015/HS-ST ngày 24/12/2015; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2018, bị tạm giam ngày 25/02/2018 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông La Trung S, sinh năm 1958; trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Nông Văn T3; sinh năm 1985, vắng mặt.
2. Anh Chu Văn L, sinh năm 1987, vắng mặt.
3. Anh Chu Anh T4, sinh năm 1991, vắng mặt.
4. Anh Lăng Đức T5, sinh năm 1996, vắng mặt.
5. Anh Vương Quốc H, sinh năm 1990, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/02/2018, La Thanh T đi xe môtô biển kiểm soát 12T1-10073 đến nhà Hoàng Công C rủ xuống chợ T thuộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, cả hai đã mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi mà C và T không biết tên, địa chỉ. Cụ thể, C đã mua 12 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ, T mua 01 gói Heroine với giá 1.000.0000đ rồi cả hai quay về đến khu vực thôn B, xã H thì bị tổ công tác Công an huyện Tràng Định bắt quả tang và thu giữ của Hoàng Công C: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long bên trong có 11 gói giấy có dòng kẻ và 01 gói nilon bên trong đều có chứa chất bột màu trắng thu được tại túi quần phía trước bên trái, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số tiền 169.000đ và 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Công C; thu giữ của La Thanh T 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng để trong găng tay len do T vứt xuống đường, 01 điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE, 01 điện thoại SAMSUNG, 02 xi lanh nhựa, 01 ống NOVOCAIN, số tiền 5.510.000đ và 01 xe môtô HONDA BLADE BKS 12T1-10073. Cũng với cách thức như vậy, ngày 19/02/2018, C và T cũng xuống T rồi mỗi người mua Heroine với người đàn ông đó hết 1.000.000đ về để sử dụng và bán lại.

Qua điều tra xác định: Hoàng Công C đã bán ma túy, mỗi gói ma túy với giá 100.000 đồng tại nhiều thời điểm, địa điểm cho những người sau: Bán cho Nông Văn T3, sinh năm 1985 năm lần, mỗi lần 01 gói; bán cho Chu Văn L sinh năm 1987, Chu Anh T4 sinh năm 1991, La Thanh T sinh năm 1987 mỗi người một lần, một gói. La Thanh T đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện, trong đó bán cho Lăng Đức T5 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ/ 01gói trong hai ngày 17 và 22/02/2018; bán cho Vương Quốc H 02 lần, mỗi lần 01 gói trong hai ngày 20 và 21/02/2018 mỗi gói giá 100.000đ/01 gói. Số tiền bán ma túy có được còn lại bị thu giữ của Hoàng Công C là 169.000đ; của La Thanh T là 400.000đ nằm trong số tiền bị thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KL-PC54, ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong phong bì thư có chữ "Tang vật thu giữ của Hoàng Công C ngày 22/02/2018" gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,481 gam (đã trừ bì); Chất bột

màu trắng có trong phong bì thư có chữ "Tang vật thu giữ của La Thanh T ngày 22/02/2018" gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,832 gam (đã trừ bì).

Cáo trạng số 27/CT-VKS-MT ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Công C, La Thanh T về tội mua bán trái phép chất ma túy, tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận các hành vi phạm tội nêu trên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu xin lại chiếc xe mô tô. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Công C, La Thanh T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 (01 tình tiết), điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo La Thanh T. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Công C và bị cáo La Thanh T mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Công C; căn cứ khoản 5, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ đối với bị cáo La Thanh T.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã bị thu giữ; tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước điện thoại di động mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội, số tiền các bị cáo phạm tội mà có, trả cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tài sản, giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội; buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không có ý kiến gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Người liên quan đề nghị xin lại chiếc xe mô tô do không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở chứng minh: Hoàng Công C đã có hành vi mua heroine và bán lại 08 lần cho 04 người nghiện. La Thanh T đã có hành vi mua heroine và bán lại 04 lần cho 02 người nghiện. Do đó, các bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm lời và cũng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo đều là người thực hành, không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngoài hai tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo Hoàng Công C không có tình tiết tăng nặng nào khác, bị cáo La Thanh T có một tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, ngoài ra trước đó bị cáo La Thanh T bị xử phạt tù 01 lần, đã được xóa án tích bị coi là nhân thân xấu nhưng cũng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội; về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo La Thanh T có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất vai trò của mỗi bị cáo, lượng hóa số người mua bán và lượng ma túy thì mức hình phạt đối các bị cáo là ngang nhau. Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt, cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, để các bị cáo yên tâm cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội. Xét mức án đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo La Thanh T thừa nhận số tiền 5.110.000đ trong tổng số tiền 5.510.000đ bị tạm giữ không liên quan đến việc mua bán ma túy và là tài sản riêng của bị cáo. Do đó, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và để bị cáo thấy được cần phải kiếm tiền bằng những việc làm lương thiện, đồng thời có trách nhiệm hơn với gia đình, xã hội. Bị cáo Hoàng Công C không có thu nhập và không có tài sản riêng nên không có căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung. Do đó chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát.

[6] Đối với người bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên không thể điều tra được là có căn cứ.

[7] Xét hành vi mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn T3, Chu Anh T4, Chu Văn L, Lăng Đức T5 và Vương Quốc H, Công an huyện Tràng Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với các đối tượng này là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a,b,c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 89; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ và những vật chứng không có giá trị sử dụng; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội; đối với số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, đối với số tiền, giấy tờ tùy thân không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, như đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Công C, La Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Công C 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2018.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 (01 tình tiết), điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo La Thanh T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 89, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn nguyên vẹn, mặt trước ghi "tang vật thu giữ quả tang của Hoàng Công C, ngày 22/02/2018 và 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn và hai chữ ký cùng tên của Giám định viên, bên trong có 1,330 gam heroin; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn nguyên vẹn, mặt trước ghi "tang vật thu giữ quả tang của La Thanh T, ngày 22/02/2018 và 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an

tỉnh Lạng Sơn và hai chữ ký cùng tên của Giám định viên, bên trong có 0,750 gam Heroin. (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết); 01 (một) vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 (hai) xi lanh nhựa và 01 (một) ống Novocain.

- Tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Công C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã qua sử dụng của bị cáo La Thanh T. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 169.000đồng của bị cáo Hoàng Công C, số tiền 400.000đồng của bị cáo La Thanh T.

- Trả cho bị cáo La Thanh T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng và 5.110.000đồng (năm triệu một trăm mười nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án khoản tiền phạt bổ sung.

Toàn bộ số tiền 5.679.000đồng (năm triệu sáu trăm bẩy mươi chín nghìn đồng) nằm trong số tài khoản: 3949.0.1054413.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định.

- Trả lại bị cáo Hoàng Công C 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Công C; trả cho ông La Trung S 01 xe môtô HONDA BLADE BKS 12T1-10073.

(Chi tiết tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 13/7/2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Hoàng Công C, La Thanh T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo (qua trại giam); Người liên quan(đ/c);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bẩy